

Số: 897/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 13 tháng 07 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 839/2017/HNST ngày 23 tháng 06 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông U - sinh năm: 1979

Địa chỉ: đường T, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà T - sinh năm 1979

Địa chỉ: đường T, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông U - sinh năm: 1979

Địa chỉ: Đường T, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T - sinh năm 1979

Địa chỉ: Đường T, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 24, quyển số 01/2007 cấp ngày 26/03/2007 của UBND Phường N, Thành phố Q, Tỉnh Bình Định hết hiệu lực.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Quốc U và Bà Nguyễn Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên: Đỗ Quốc T, sinh ngày 25/01/2007 và Đỗ Quốc B, sinh ngày 04/07/2008 cho bà Nguyễn Thị Thu T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và hàng tháng ông Đỗ Quốc U cấp dưỡng tiền nuôi hai con mỗi tháng là 5.000.000 đồng/tháng. Thực hiện vào ngày 05 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 05 tháng 8 năm 2017.

Ông Đỗ Quốc U được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng, ông U tự nguyện chịu. Án phí cấp dưỡng nuôi con hòa giải thành là: 150.000 đồng ông U phải chịu. Ông U đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0018863 ngày 23/06/2017.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông U không thực hiện việc cấp dưỡng, thì hàng tháng ông U còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND P.N, Tp.Q, tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký tên, đóng dấu

NGUYỄN HUY HOÀNG